

**AFFIDAVIT OF SINGLE STATUS**  
**BẢN TUYÊN THỆ ĐỘC THÂN**

**Socialist Republic of Vietnam**

**Ho Chi Minh City**

**Consulate General of the United States of America**

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Thành phố Hồ Chí Minh

Tổng Lãnh Sự Quán Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ

SS (Subscribed and sworn)

(Đã ký và tuyên thệ)

**I, (Name: Last, First Middle name)** \_\_\_\_\_,

**being duly sworn according to law, declare that:**

Tôi tên (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_,

xin tuyên thệ trước pháp luật rằng:

**I was born on (day) \_\_\_\_\_ (month) \_\_\_\_\_ (year) \_\_\_\_\_.**

Tôi sinh (ngày) \_\_\_\_\_ (tháng) \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_.

**I am single / divorced / widowed.**

Tôi độc thân / ly dị / góa phụ (góa vợ).

**My most recent marriage ended on (day) \_\_\_\_\_ (month) \_\_\_\_\_ (year) \_\_\_\_\_.**

Cuộc hôn nhân gần đây nhất của tôi kết thúc vào (ngày) \_\_\_\_\_ (tháng) \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_.

**I wish to marry (fianc(e) name: Last, First, Middle name)** \_\_\_\_\_

**born on (day) \_\_\_\_\_ (month) \_\_\_\_\_ (year) \_\_\_\_\_.**

Tôi mong được kết hôn với (tên hôn phu/hôn thê: Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_,

sinh ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_.

**I am qualified and eligible to marry according to Vietnamese law.**

Tôi có đủ tư cách pháp nhân để kết hôn theo luật pháp Việt Nam.

\_\_\_\_\_  
(Signature of affiant/Chữ ký của đương đơn)

\_\_\_\_\_  
(Printed name of affiant/Họ tên của đương đơn viết in)

(Last, First, Middle name) (Họ, Tên, Tên đệm)

**Subscribed and sworn to before me**

Đã ký tên và tuyên thệ trước mặt

\_\_\_\_\_  
(Signature of consular officer/Chữ ký của Viên chức Lãnh sự)

\_\_\_\_\_  
(Date/Ngày tháng)



Date/Ngày \_\_\_\_\_

**STATEMENT IN LIEU OF CERTIFICATE OF NON-IMPEDIMENT TO MARRIAGE**

Mr./Ms. (Name: Last, First, Middle name) \_\_\_\_\_, a U.S. citizen, born on (day) \_\_\_\_\_ (month) \_\_\_\_\_ (year) \_\_\_\_\_, in (Place of birth) \_\_\_\_\_, U.S. passport number \_\_\_\_\_, has confirmed that he/she is entitled for a legal marriage to a Vietnamese citizen and requested a “Certificate of Non-Impediment to Marriage” in relation to his proposed marriage in Vietnam to Ms./Mr. (Name: Last, First, Middle name) \_\_\_\_\_, a Vietnamese citizen born on (day) \_\_\_\_\_ (month) \_\_\_\_\_ (year) \_\_\_\_\_, in (Place of birth) \_\_\_\_\_, passport/ID number \_\_\_\_\_.

This is to certify that there is no U.S. law that prohibits a U.S. citizen or person domiciled in the United States from marrying a citizen of the Vietnamese in Vietnam. The marriage between a U.S. citizen or person domiciled in the U.S. and a citizen of Vietnamese would normally be recognized as valid in the United States of America.

Mr./Ms. (Name: Last, First, Middle name) \_\_\_\_\_ has stated that the information provided above is true and correct. The Consulate General is unable to verify whether this information is true and correct but on the basis that it is, there is no legal reason why this United States citizen cannot marry to a Vietnamese citizen according to the U.S. law.

**BẢN XÁC NHẬN THAY THẾ GIẤY CHỨNG NHẬN KHÔNG CẢN TRỞ VIỆC KẾT HÔN**

Ông/Bà (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_ là công dân Hoa Kỳ, sinh (ngày) \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_ tại (nơi sinh) \_\_\_\_\_, hộ chiếu Hoa Kỳ số \_\_\_\_\_ đã xác nhận rằng ông/bà ấy có đủ điều kiện để kết hôn với công dân Việt Nam và yêu cầu cấp giấy chứng nhận “Không cản trở kết hôn” đối với việc kết hôn dự kiến của ông ấy/bà ấy tại Việt Nam với Bà/Ông (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_ là công dân Việt Nam sinh ngày (ngày) \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_ tại (nơi sinh) \_\_\_\_\_, Hộ chiếu/CMND số \_\_\_\_\_.

Giấy này nhằm chứng nhận rằng luật pháp Hoa Kỳ không ngăn cấm công dân Hoa Kỳ hoặc người cư trú tại Hoa Kỳ kết hôn với công dân Việt Nam tại Việt Nam; và việc kết hôn giữa công dân Hoa Kỳ hoặc người cư trú tại Hoa Kỳ với công dân của Việt Nam thông thường sẽ được công nhận hợp pháp ở Hoa Kỳ.

Ông/Bà (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_ cam đoan rằng những thông tin được cung cấp như trên là chính xác và trung thực. Tổng Lãnh Sự Quán không thể xác minh được tính xác thực của những thông tin này; tuy nhiên, dựa trên thông tin của đương sự cung cấp như trên thì không có lý do pháp lý nào cho thấy công dân Hoa Kỳ này không thể kết hôn với công dân Việt Nam theo luật pháp Hoa Kỳ.

\_\_\_\_\_  
Consular Officer/Viên chức lãnh sự  
United States Consulate General/Tổng Lãnh Sự Quán Hoa Kỳ  
Ho Chi Minh City/ Thành phố Hồ Chí Minh

**AFFIDAVIT OF SINGLE STATUS**  
**BẢN TUYÊN THỆ ĐỘC THÂN**

**Socialist Republic of Vietnam**

**Ho Chi Minh City**

**Consulate General of the United States of America**

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Thành phố Hồ Chí Minh

Tổng Lãnh Sự Quán Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ

**SS (Subscribed and sworn)**

(Đã ký và tuyên thệ)

**I, (Name: Last, First Middle name) \_\_\_\_\_** **NGUYEN, DUNG VAN** \_\_\_\_\_,

**being duly sworn according to law, declare that:**

Tôi tên (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_,  
xin tuyên thệ trước pháp luật rằng:

**I was born on (day) \_\_\_\_\_** **01** **(month) \_\_\_\_\_** **JAN** **(year) \_\_\_\_\_** **1971** \_\_\_\_\_.

Tôi sinh (ngày) \_\_\_\_\_ (tháng) \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_.

**I am single** **divorced** **widowed.**

Tôi độc thân / ly dị / góa phụ (góa vợ).

Fill in the date of divorce (if any)  
Điền ngày tháng ly dị (nếu có)

**My most recent marriage ended on (day) \_\_\_\_\_** **12** **(month) \_\_\_\_\_** **DEC** **(year) \_\_\_\_\_** **2001** \_\_\_\_\_.

Cuộc hôn nhân gần đây nhất của tôi kết thúc vào (ngày) \_\_\_\_\_ (tháng) \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_.

**I wish to marry (fianc(e) name: Last, First, Middle name) \_\_\_\_\_** **NGUYEN, HOA THI NGOC** \_\_\_\_\_

**born on (day) \_\_\_\_\_** **1** **(month) \_\_\_\_\_** **FEB** **(year) \_\_\_\_\_** **1983** \_\_\_\_\_.

Tôi mong được kết hôn với (tên hôn phu/hôn thê: Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_,  
sinh ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_.

**I am qualified and eligible to marry according to Vietnamese law.**

Tôi có đủ tư cách pháp nhân để kết hôn theo luật pháp Việt Nam.

**DON'T SIGN (KHÔNG KÝ)**

Applicant has to sign in front of Officer  
Đương đơn sẽ phải ký trước mặt Viên Chức

(Signature of affiant/Chữ ký của đương đơn)

**NGUYEN, DUNG VAN**

(Printed name of affiant/Họ tên của đương đơn viết in)

(Last, First, Middle name) (Họ, Tên, Tên đệm)

**Subscribed and sworn to before me**

Đã ký tên và tuyên thệ trước mặt

\_\_\_\_\_  
(Signature of consular officer/Chữ ký của Viên chức Lãnh sự)

\_\_\_\_\_  
(Date/Ngày tháng)



Date/Ngày \_\_\_\_\_

## STATEMENT IN LIEU OF CERTIFICATE OF NON-IMPEDIMENT TO MARRIAGE

Mr./Ms. (Name: Last, First, Middle name) **NGUYEN, DUNG VAN**, a U.S. citizen, born on (day) **01** (month) **JAN** (year) **1971**, in (Place of birth) **Vietnam**, U.S. passport number **123456789**, has confirmed that he/she is entitled for a legal marriage to a Vietnamese citizen and requested a "Certificate of Non-Impediment to Marriage" in relation to his proposed marriage in Vietnam to Ms./Mr. (Name: Last, First, Middle name) **NGUYEN, HOA THI NGOC**, a Vietnamese citizen born on (day) **1** (month) **FEB** (year) **1983**, in (Place of birth) **Ho Chi Minh**, passport/ID number **B123456**.

This is to certify that there is no U.S. law that prohibits a U.S. citizen or person domiciled in the United States from marrying a citizen of the Vietnamese in Vietnam. The marriage between a U.S. citizen or person domiciled in the U.S. and a citizen of Vietnamese would normally be recognized as valid in the United States of America.

Mr./Ms. (Name: Last, First, Middle name) **NGUYEN, DUNG VAN** has stated that the information provided above is true and correct. The Consulate General is unable to verify whether this information is true and correct but on the basis that it is, there is no legal reason why this United States citizen cannot marry to a Vietnamese citizen according to the U.S. law.

### **BẢN XÁC NHẬN THAY THẾ GIẤY CHỨNG NHẬN KHÔNG CẢN TRỞ VIỆC KẾT HÔN**

Ông/Bà (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_ là công dân Hoa Kỳ, sinh (ngày) \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_ tại (nơi sinh) \_\_\_\_\_, hộ chiếu Hoa Kỳ số \_\_\_\_\_ đã xác nhận rằng ông/bà ấy có đủ điều kiện để kết hôn với công dân Việt Nam và yêu cầu cấp giấy chứng nhận "Không cản trở kết hôn" đối với việc kết hôn dự kiến của ông ấy/bà ấy tại Việt Nam với Bà/Ông (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_ là công dân Việt Nam sinh ngày (ngày) \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ (năm) \_\_\_\_\_ tại (nơi sinh) \_\_\_\_\_, Hộ chiếu/CMND số \_\_\_\_\_.

Giấy này nhằm chứng nhận rằng luật pháp Hoa Kỳ không ngăn cấm công dân Hoa Kỳ hoặc người cư trú tại Hoa Kỳ kết hôn với công dân Việt Nam tại Việt Nam; và việc kết hôn giữa công dân Hoa Kỳ hoặc người cư trú tại Hoa Kỳ với công dân của Việt Nam thông thường sẽ được công nhận hợp pháp ở Hoa Kỳ.

Ông/Bà (Họ, tên, tên đệm) \_\_\_\_\_ cam đoan rằng những thông tin được cung cấp như trên là chính xác và trung thực. Tổng Lãnh Sự Quán không thể xác minh được tính xác thực của những thông tin này; tuy nhiên, dựa trên thông tin của đương sự cung cấp như trên thì không có lý do pháp lý nào cho thấy công dân Hoa Kỳ này không thể kết hôn với công dân Việt Nam theo luật pháp Hoa Kỳ.

Consular Officer/Viên chức lãnh sự  
United States Consulate General/Tổng Lãnh Sự Quán Hoa Kỳ  
Ho Chi Minh City/ Thành phố Hồ Chí Minh